TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày 31-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc

2. Bà Nguyễn Xuân Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thúy Liễu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Lâm Trường V, sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng D bà Nguyễn Thị Ngọc T (chết); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1949

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: ấp L, xã Long V, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19 tháng 02 năm 2018, Lê Lâm Trường V hỏi mượn xe môtô loại Dream mang biển số 70H1- 6111 (biển số giả) của anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1985 ngụ ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh để đưa em gái về nhà bà nội của V tại huyện H, khi cho V mượn xe anh B không biết rõ V không có giấy phép lái xe. Khoảng 11 giờ cùng ngày V về trả xe cho anh B nhưng do vợ chồng anh B không có ở nhà, V dựng xe trước nhà anh B. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày anh B chưa về nhà, V tự ý lấy xe đi chơi internet. Khoảng 19 giờ 45 phút V điều khiển xe môtô trên đường đất đỏ nông thôn thuộc ấp L, xã L, đi từ hướng ấp L về hướng đường nhựa TL 786, trên đường đi xe môtô bị đứt bóng đèn chiếu sáng, do trời tối không quan sát được phía trước. Khi đến khu vực ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh V điều khiển xe môtô đụng vào phía sau chị Trần Thị T, sinh năm 1970 ngụ ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh đang đi bộ bên lề phải cùng chiều với hướng đi của V. Tai nạn xảy ra chị T bị thương nặng và được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh, sau đó chuyển viện đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 26/02/2018 được chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh để tiếp tục điều trị đến ngày 21/3/2018 thì xuất viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 116/2018/TgT ngày 18/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: căn cứ theo thông tư

số 20/2014/TT – BYT ngày 12/6/2014 tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thị T do thương tích gây nên hiện tại là 83% (tám mươi ba phần trăm)

Tại kết luận giám định số: 788/KL-KTHS ngày 17/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: xe môtô Dream Trung Quốc, sơn màu nâu, mang biển số 70H1-6111. Số khung và số máy không bị đục xóa.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 20.02.2018 xe môtô do V điều khiển có dung tích xi lanh là 108cm^3

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 xe môtô loại Dream biển số 70H1- 6111 của anh Nguyễn Thanh B; nhiều mảnh vỡ bằng nhựa; 02 chiếc dép bằng nhựa màu xanh; 01 chân chống xe môtô bằng kim loại; 01 chụp đèn chiếu sáng phía trước xe môtô đã bị vỡ.

Về bồi thường thiệt hại:

Tại Cơ quan Điều tra bà Nguyễn Thị S yêu cầu bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, đồng thời hàng tháng hỗ trợ thêm 1.500.000 đồng chi phí chăm sóc chị T cho đến khi bình phục. Bị cáo đã bồi thường số tiền 11.550.000 đồng.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị S thay đổi ý kiến, yêu cầu bồi thường tổng số tiền 75.000.000 đồng bao gồm các khoản:

- Tiền viện phí: 26.800.000 đồng.

- Tiền chi phí thuê xe, ăn uống, mua thuốc uống thêm trong những lần điều trị là 48.200.000 đồng.

Bà S thống nhất trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường và tiền của những người mạnh thường quân hỗ trợ tổng cộng là 39.000.000 đồng, còn lại yêu cầu bồi thường số tiền 36.000.000 đồng. Bị cáo V đồng ý bồi thường.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSNDN-CT ngày 10 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Lê Lâm Trường V

về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân trong phần tranh luận vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Lâm Trường V từ 02 năm đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: nhiều mảnh vỡ bằng nhựa; 02 chiếc dép bằng nhựa màu xanh; 01 chân chống xe môtô bằng kim loại; 01 chụp đèn chiếu sáng phía trước xe môtô đã bị vỡ.

Giao cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định pháp luật đối với 01 xe môtô loại Dream biển số 70H1- 6111.

Về bồi thường thiệt hại: Yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 36.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như Su:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 19/02/2018, bị cáo Lê Lâm Trường V không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô Dream mang biển số 70H1-6111 lưu thông từ ấp Long Đại về hướng đường nhựa TL 786. Trên đường đi xe bị đứt bóng đèn chiếu sáng, khi đến khu vực đường đất đỏ nông thôn thuộc ấp L, xã L do trời tối, không có đèn chiếu sáng, thiếu quan sát chú ý phía trước bị cáo V đã đụng chị Trần Thị T đang đi bộ cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra làm chị T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 83%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ quy định tại Khoản 9 Điều 8, Điều 9, Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Lâm Trường V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông và sự an toàn về tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người khác nên cần có hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 11.550.000 đồng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; tại phiên tòa bà S xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ bằng nhựa; 02 chiếc dép bằng nhựa, màu xanh; 01 chân chống xe moto bằng kim loại; 01 chụp đèn chiếu sáng phía trước xe mô tô bằng kim loại.

- Đối với xe mô tô Dream Trung Quốc, màu nâu, số khung: LLCXCHLN8Y1001438, số máy LCE110-C*00502538*, biển số 70H1-6111 (biển số giả): tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh B trình bày đây là xe của anh mua lại nhưng không nhớ đã mua năm nào, xe không có giấy, đã mất giấy tờ mua xe. Do anh B không có giấy tờ chứng minh việc mua xe, xe không rõ nguồn gốc nên cần giao cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 11.550.000 đồng. Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị S yêu cầu bồi thường tổng số tiền 75.000.000 đồng. Bà S thống nhất trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường và tiền của những người mạnh thường quân hỗ trợ tổng cộng là 39.000.000 đồng, còn lại yêu cầu bồi thường số tiền 36.000.000 đồng. Bị cáo V đồng ý bồi thường. Do đó, cần áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 587 và 601 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bà S số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

[6] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Lâm Trường V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Lâm Trường V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ bằng nhựa; 02 chiếc dép bằng nhựa, màu xanh; 01 chân chống xe moto bằng kim loại; 01 chụp đèn chiếu sáng phía trước xe mô tô bằng kim loại đã bị vỡ.

- Đối với xe mô tô Dream Trung Quốc, màu nâu, số khung: LLCXCHLN8Y1001438, số máy LCE110-C*00502538*, biển số 70H1-6111 (biển số giả) giao cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 587 và 601 Bộ luật dân sự buộc bị cáo V bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị S số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điền tra Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV27;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thanh Bình